

MEN-KI-XÊ-ĐÊ LÀ AI ?



○ *Lm Phêrô Từ Tâm*

Trong Kinh thánh Cựu ước, có một nhân vật được ghi lại trong ba câu, đó là ông Men-ki-xê-đê (St 14,18-20). Vì được viết quá ngắn, nên độc giả không thể hiểu rõ về thân thế của ông. Thế nhưng, trong Thánh kinh, ông lại có một vai trò rất đặc biệt, nhất là trong vai trò Tư tế. Thánh vịnh 110,4: “Muôn thuở, Con là Thượng Tế theo phẩm trật Men-ki-xê-đê”. Hình ảnh Tư tế Men-ki-xê-đê như bắt đầu cho chức “tư tế” trong Do thái giáo. Trong thư Do thái, Thánh Phao-lô cũng nhắc lại hình ảnh ông Men-ki-xê-đê. Thánh Phao-lô cho độc giả hiểu về chức tư tế bắt đầu từ ông và được hoàn hảo trong Chúa Ki-tô. Chúng ta cùng tìm hiểu nhân vật Men-ki-xê-đê này.

1. BỐI CẢNH LỊCH SỬ

1.1 Sự xuất hiện của Men-ki-xê-đê

Men-ki-xê-đê xuất hiện từ rất sớm trong trình thuật Kinh thánh. Ông được ghi nhận cùng thời với tổ phụ Áp-ra-ham. Tên ông được ghi nhận trong St 14,18.20 và Tv 110,4.

Chương 14 của sách Sáng thế thuật lại biến cố chính trị như sau:

Vua Cơ-đo-la-ô-me và các vua cùng phe đánh nhau với vua Xơ-đôm và đồng minh của vua Xơ-đôm ở thung lũng Xít-đim. Vua Cơ-đo-la-ô-me và các vua cùng phe đánh thắng vua Xơ-đôm và đồng minh của vua Xơ-đôm. Sau chiến thắng, họ đã chiếm đoạt tất cả các tài sản của kẻ bại trận. Ông Lót, cháu của Áp-ram vì đang ở thành Xơ-đôm nên cũng bị bắt làm tù binh. Khi thấy ông Lót, gia đình thân nhân tôi tớ cùng gia sản bị kẻ thắng trận bắt đem đi, người ta liền chạy đến báo tin cho ông Áp-ram. Ông Áp-ram lập tức triệu tập một số người đi cứu ông Lót. Với tài chiến lược khôn ngoan, ông Áp-ram cùng đoàn quân tinh nhuệ đã đánh bại vua Cơ-đo-la-ô-me và các vua cùng phe. Ông Áp-ram đã giải thoát ông Lót và gia đình, đem tôi trai tớ gái và gia sản trở về.

Trên đường Áp-ram chiến thắng trở về, vua Xơ-đôm đã đến thung lũng Sa-vê đón ông. Liên sau đó, trình thuật Kinh thánh ghi lại, ông Men-ki-xê-đê xuất hiện và gặp ông Áp-ram. Ông Men-ki-xê-đê được ghi nhận là vua và là tư tế. Ông đem bánh và rượu ra thết đãi ông Áp-ram. Ông còn chúc phúc cho ông Áp-ram (tổ phụ Áp-ram về sau được Thiên Chúa đổi tên thành Áp-ra-ham x. St 17,5).

1.2 Về địa lý

Trong chương 12 của sách Sáng thế ghi lại lời mời gọi của Đức Chúa dành cho tổ phụ Áp-ram: “Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng và nhà cha người, mà đi tới đất Ta sẽ chỉ cho người” (St 12,1). Tổ phụ đã rời khỏi thành Ua, lên đường như lời dạy của Đức Chúa. Sau nhiều năm thảng ra đi, tổ phụ đã đến được vùng đất Ca-na-an (x. St 12,5). Sau biến cố chia tay giữa tổ phụ Áp-ram và người cháu là Lót, tổ phụ vẫn ở vùng đất Ca-na-an (St 13,12). Vì thế, về mặt địa lý cuộc gặp gỡ giữa tổ phụ Áp-ram và ông Men-ki-xê-đê không xa vùng đất Ca-na-an hoặc cuộc gặp gỡ này vẫn còn nằm trong vùng đất rộng lớn Ca-na-an.

Cụ thể, trình thuật St 14,17-24 có nhắc đến địa danh Sa-vê, nơi gặp gỡ giữa ông Men-ki-xê-đê và tổ phụ Áp-ram. Nhiều nhà Kinh thánh cho rằng: thung lũng Sa-vê nằm cách Giê-ru-sa-lem hai dặm. Thung lũng Sa-vê hay còn gọi là thung lũng nhà Vua (St 14,17), có lẽ là thung lũng Khít-rôn (x. 2 Sm 18,18).

Thành Sa-lem? Đây là thành của ông Men-ki-xê-đê, ông là vua và là tư tế. Từ “Sa-lem” cũng được hiểu là “Sa-lom”, nghĩa là “hòa bình”. Nhiều người cho rằng, thành Sa-lem có thể là thành phố cổ của Giê-ru-sa-lem. Tv 76,3 đã nhắc đến địa danh này: “Chúa cắm lều ở Sa-lem, núi Sion là nơi Chúa ngự”.

2. MEN-KI-XÊ-ĐÊ LÀ AI ?

2.1 Men-ki-xê-đê là ai ?

Từ “Men-ki-xê-đê” (Malki-tsedeq) được ghép từ hai từ “Melek” nghĩa là “vua” và “Sedeq” nghĩa là “công chính, sự công chính”. Vì thế, Men-ki-xê-đê có nghĩa là “vua công chính” hay “vua của tôi là công chính”.

Men-ki-xê-đê là một nhân vật huyền bí. Không ai biết về nguồn gốc của ông. Theo cách giải thích trong thư Do thái, “Ông không có cha, không có mẹ, không có gia phả, cuộc đời ông không có khởi đầu, cũng không có kết thúc” (Dt 7,3). Ông đột nhiên xuất hiện rồi lại biến mất.

Trong St 14,18-20, ông Men-ki-xê-đê là vua thành Sa-lem, là Tư tế tối cao. Có những cái nhìn khác về nhân vật Men-ki-xê-đê. Leslie F. Church ghi nhận rằng, hầu hết những nhà văn Do thái và các Rabbi cho rằng, Men-ki-xê-đê là Shem, con trai của ông Nô-ê. Một số nhà văn Kitô giáo đồng ý rằng, Men-ki-xê-đê chính là hình bóng Đức Giê-su. Ý kiến chung chung cho rằng, Men-ki-xê-đê là vua Ca-na-an, đang cai trị ở Sa-lem.

2.2 Men-ki-xê-đê là một nhân vật huyền bí ?

Ông được giới thiệu chỉ trong ba câu (St 14,18-20). Ông là vua xứ Sa-lem, là tư tế của Thiên Chúa Tối Cao. Tên của ông và tên thành ông cai trị mang ý nghĩa thật đẹp. Một đức vua công chính, một đức vua luôn mang lại hoà bình.

Trong Thánh kinh, người ta luôn quan tâm đến tiểu sử các nhân vật và thường ghi nhận nhiều điều về nhân vật đó. Các nhân vật được biết đến đều có nguồn gốc tổ tiên, như tổ phụ Áp-ra-ham (St 11,10-27), I-xa-ác và Gia-cóp (St 25,19-20.26). Những nhân vật được ghi trong Kinh thánh thường được nhắc đến qua gia phả. Với nhân vật là một Tư tế thì tiểu sử, gia phả lại càng phải rõ hơn. Thế nhưng, tư tế Men-ki-xê-đê không được trình bày rõ ràng. Ông xuất hiện đầy bất ngờ, như là người ngoài thời gian! Tuy vậy, thật thú vị là ngay trong đoạn sách này, lần đầu tiên từ “tư tế” xuất hiện. Ông Men-ki-xê-đê vừa là vua vừa là tư tế. Sự kết hợp này cho thấy, quan niệm cổ xưa vua kiêm luôn việc tế tự. Có thể nói, ông Men-ki-xê-đê là nhân vật quan trọng nhất trong các vua xứ Ca-na-an.

Có một nhận xét như sau: “Mặc dầu ít lời, nhưng nhờ vài lời ấy mà Men-ki-xê-đê có một thân thế hiếm có. Đối với người Do thái, triết gia Phi-lon đồng hóa ông với Logos vĩnh cửu, tức Lời của Thiên Chúa. Để nhân mạnh tính cách tôn giáo ngay cả tính cách tư tế của vương quyền, truyền thống Do thái liền kết vương quyền đó với Men-ki-xê-đê. Đối với sử gia Giuse thì Men-ki-xê-đê là vua và tư tế của Sa-lem thời cổ, tổ tiên của Giê-ru-sa-lem, ông là mô phạm của các vua Israel. Là nhân vật lịch sử hay hình bóng, ông vẫn là kỷ niệm sống đối với dân chúng... các vua Do thái lấy ông làm gương mẫu về nhiều điều và để củng cố uy quyền của các ngài trước dân chúng, các ngài còn tự nhận là những người kế vị chính thức của ông nữa”. (*Để làm giàu kiến thức Thánh Kinh*. Cựu ước 1A. Chuyển ngữ Lã Xuân Lịch, trang 137).

3. MỐI LIÊN HỆ GIỮA ÔNG MEN-KI-XÊ-ĐÊ VỚI TỔ PHỤ ÁP-RA-HAM

“Ông Men-ki-xê-đê, vua thành Sa-lem, mang bánh và rượu ra; ông là tư tế của Thiên Chúa Tối Cao. Ông chúc phúc cho ông Áp-ram” (St 14,18).

3.1 Cuộc gặp gỡ giữa ông Men-ki-xê-đê và tổ phụ Áp-ra-ham

Ông Men-ki-xê-đê đã biết tổ phụ Áp-ra-ham. Chính vì thế, ông đã đi gặp tổ phụ Áp-ra-ham trên đường thắng trận trở về. Ông mang bánh rượu ra thết đãi và chúc phúc cho tổ phụ Áp-ra-ham. Bữa tiệc đầy bánh và rượu như bày tỏ sự tôn trọng của ông với tổ phụ Áp-ra-ham.

Bữa tiệc được miêu tả ở đây như một nghi thức giao ước (X. St 31,44-46; Gs 9,12-15), nhưng lại rất khác với mọi cuộc lễ tế trong thời Cựu ước. Ông Men-ki-xê-đê dâng bánh và

rượu, còn theo truyền thống của lễ là những con vật (x. St 4,4; 8,20; 22,13b; Lv 6,2; 22,18-19; Ds 15,3; 28,3-4.9.11.19.27; Ds 29,2.8.13.17.20.23.26.29.32.36; Đnl 13,6b). Ông Men-ki-xê-đê là tư tế và ông cũng đã thi hành bổn phận của mình là đọc lời chúc lành cho tổ phụ nhân danh “Thiên Chúa Tối Cao, Đấng dựng nên trời đất” (St 14,19).

3.2 Những điều có thể rút ra từ cuộc gặp gỡ này

Ông Men-ki-xê-đê và tổ phụ Áp-ra-ham có cùng một Đức Chúa. Ông Men-ki-xê-đê tôn thờ “Thiên Chúa Tối Cao” và ông nói: “Xin Thiên Chúa Tối Cao, Đấng dựng nên trời đất, chúc phúc cho Áp-ram!” (St 14,19); còn tổ phụ Áp-ra-ham tôn thờ “Đức Chúa”, cũng nói: “Tôi xin gơ tay lên ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa Tối Cao, Đấng dựng nên trời đất” (St 14,22). Hai cách nói, nhưng chỉ là một Đức Chúa mà thôi.

Điểm ghi nhận ở đây:

- Trước khi tổ phụ Áp-ra-ham đến vùng đất này, nơi đây đã có việc tôn thờ Thiên Chúa Tối Cao. Nhiều người cho rằng, Sa-lem là Giê-ru-sa-lem sau này, như thế nghĩa là, tôn giáo đã được thực hành tại Giê-ru-sa-lem (Sa-lem) trước khi Đa-vít đánh chiếm thành này, và tôn giáo bấy giờ được gọi là tôn giáo của “Thiên Chúa Tối Cao” (El Êlyon).

- Ông Men-ki-xê-đê chúc lành cho tổ phụ Áp-ra-ham, và cầu xin Thiên Chúa Tối Cao chúc phúc cho tổ phụ Áp-ra-ham. Quả vậy, tổ phụ Áp-ra-ham được Thiên Chúa chúc phúc và ông trở thành trung gian của lời Thiên Chúa chúc phúc cho các dân tộc. Chúa gọi ông: “Mọi dân tộc trên mặt đất sẽ cầu chúc cho nhau được phúc như dòng dõi ngươi, chính bởi vì ngươi đã vâng lời Ta” (St 22,18). Điều này được ngụ ý là “Nhờ ngươi, mọi gia tộc trên mặt đất sẽ được chúc phúc” (St 12,3). Tổ phụ Áp-ra-ham đã tin tưởng và nhận ra ơn phúc của Đức

Chúa. Điều này thể hiện qua lời thề của tổ phụ với vua Xơ-đôm: “Tôi xin giơ tay lên Đức Chúa, Thiên Chúa Tối cao, Đấng dựng nên trời đất mà thề: Dù một sợi chỉ, dù một quai dép, bất cứ cái gì của ông, tôi cũng không lấy” (St 14,22).

- Ông Men-ki-xê-đê, vua Sa-lem, là tư tế của Thiên Chúa Tối Cao. Ông có mặt trước khi tổ phụ Áp-ra-ham tới vùng đất này. Điều này hàm ý rằng, ông không cùng gia tộc với Áp-ra-ham. Ông là Thượng tế của Chúa Tối Cao, nghĩa là chức tư tế của ông không xuất phát từ dòng dõi tổ phụ Áp-ra-ham và có trước thời tổ phụ Áp-ra-ham. Ông Men-ki-xê-đê được xem là hình bóng của Đức Kitô - Vị Tư Tế Tối Cao đời đời. ✱

Với tháng năm vẫn đời thay đổi
Đường theo Chúa nhiều nỗi chông gai
Cần lắm đức tin thường ngày
Sống trọn Thánh ý cho đầy mến yêu.

Đức tin con thêm nhiều triển nở
Là tình Chúa khứng mở ân ban
Cho con bước tới hưởng phần
Được làm con Chúa hỷ hoan dâng tràn.

Đức tin con cũng cần tỏa sáng
Như ngọn đèn chiếu rọi trên cao
Để nên "men muối" ngọt ngào
Để đem tình Chúa đi vào thế nhân.

Để từ đây xa gần biết Chúa
Ơn cứu độ chan chứa muôn tim
Người người hợp nhất niềm tin
Thành con một Chúa ân tình khôn ngơi.

Đức tin con chẳng rời đem đến
Gọi muôn lòng thờ mến Chúa thôi
Với ai Chưa biết Đạo Trời
Để danh Cha mãi sáng ngợi muôn nơi.

Đức tin con một đời thông hiệp
Luôn chia sẻ sứ điệp yêu thương
Đức tin đi giữa đời thường
Soi đời nhân thế lối đường đơm hoa.

ĐỨC TIN Giữa Thường Ngày

◆ Trần Thế Tiến

